TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST .
Ngày 14-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Long

2. Bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2019/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

Lê Văn M - Sinh năm 1970, tại phố T, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Nơi cư trú: Phố T, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Lê Thị Đ; có vợ: Đinh Thị D và có 03 con: Con lớn nhất 25 tuổi con nhỏ nhất 15 tuổi.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/9/2019 đến nay, có mặt.

Đinh Thị D - Sinh năm 1972, tại phố T, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Nơi cư trú: Phố T, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T (đã chết) và bà Trần Thị S; có chồng: Lê Văn M và có 03 con: Con lớn nhất 25 tuổi con nhỏ nhất 15 tuổi, có mặt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/9/2019 đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1977
Địa chỉ: Phố T, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Đào Xuân T, sinh năm: 1950

2. Bà Lê Thị Y, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Phố T, xã D, huyện T, Thanh Hóa, vắng mặt.

3. Chị Lê Thị H, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Thôn 10, xã D, huyện T, Thanh Hóa, vắng mặt.

4. Bà Lê Thị N, sinh năm 1967

5. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà ở của vợ chồng Lê Văn M và Đinh Thị D gần khu vực bán hàng ăn sáng của chợ T, xã D, huyện T. Nhiều lần vợ chồng Lê Văn M báo cáo Ban quản lý chợ, UBND các cấp về việc khói bụi bếp của khu bán hàng ăn sáng bay vào nhà làm bẩn nhà và ảnh hưởng đến sức khỏe, sinh hoạt của gia đình nhưng chưa được giải quyết dứt điểm.

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 20 tháng 8 năm 2019, Lê Văn M dùng củi và vỏ trấu bỏ vào trong chiếc bằng chậu kim loại để trong khuôn viên nhà mình đốt lên để tạo khói rồi dùng quạt thổi khói bay ra phía ngoài mục đích là để cho các hộ bán hàng ăn sáng bên cạnh không bán được hàng. Do bị ảnh hưởng, các hộ tiểu thương phản ánh với Ban quản lý chợ Thiều thì chị Đỗ Thị N là quản lý chợ cùng với bảo vệ chợ là ông Đào Xuân T đến nơi thấy chậu trấu được để phía trong hàng rào song sắt, gọi nhưng không có ai lên tiếng. Chị N liền lấy xô nước ở hàng bán bánh cuốn của chị Lê Thị H bên cạnh hắt vào chậu trấu đang bốc khói. Lúc này Đinh Thị D đang bán thịt lợn ở cách nhà khoảng 15 mét chạy về nhà dùng tay đẩy chị N vào trong sân nhà mình và nói " Mày vào đây lau nhà cho tao" (lau nước chị N hắt vào sân nhà), chị N cự cãi thì giữa hai người xảy ra giằng co, cãi vã. Lê Văn M từ trong nhà chạy ra khống chế ôm và đẩy chị N vào trong sân, sau đó ép chị N vào cây cột bê tông và nói với vợ lấy dây trói thì Đinh Thị D tháo sợi dây thừng màu xanh dài 7,36 mét đường kính 0,8 mm buộc trên yên chiếc xe máy M để ở hiên nhà trói hai tay chị N vào cột; phần thừa của dây D quấn quanh người chị N. Thấy vậy, ông Đào Xuân T chạy đến chốt kiểm dịch động vật gần đó nhờ người báo cho đồng chí Trưởng công an xã D. Khoảng 4 phút sau, Anh Nguyễn Văn H là Trưởng công an xã D đến yêu cầu thả người thì Đinh Thị D cởi trói cho chị N.

Sau khi được cởi trói, do bị sợi dây thừng dùng để buộc lợn làm trầy xước da nên chị Đỗ Thị N đã đến Trạm y tế xã D lau rửa vết thương và tiêm kháng sinh phòng uốn ván. Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường, chị N đã nhận số tiền do các bị cáo bồi thường là 30.000.000đ. Chị N có đơn từ chối việc giám định thương tích, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu Tòa án xém xét về phần dân sự.

Bản cáo trạng số 73/CT-VKSTS ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố các bị cáo Lê Văn M và Đinh Thị D về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 157 , điểm b, i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65 BLHS xử phạt Lê Văn M từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 36 BLHS xử phạt Đinh Thị D từ 6- 9 tháng cải tạo không giam giữ, triết khấu 10% thu nhập của bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47BLHS, Điều 106BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây thừng dạng sợi nilon màu xanh; trả lại cho các bị cáo một chậu bằng kim loại, bên trong đó có sỉ và vỏ trấu đang cháy dở. Về dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường, chị N không yêu cầu giải quyết phần dân sự nên không xét.

Tại phiên tòa, Lê Văn M và Đinh Thị D khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng truy tố đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn M và Đinh Thị D đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của những người làm chứng, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức xúc về việc các hộ tiểu thương bán hàng ăn sáng trong chợ T xã D đun nấu làm khói bụi bay vào nhà mình nên khoảng 6 giờ 30 phút ngày 20 tháng 8 năm 2019, Lê Văn M dùng củi và vỏ trấu bỏ vào trong chiếc bằng chậu kim loại để trong khuôn viên nhà mình đốt lên để tạo khói rồi dùng quạt thổi khói bay ra phía ngoài mục đích là để cho các hộ bán hàng ăn sáng bên cạnh không bán được hàng. Chị Đỗ Thị N là quản lý chợ lấy xô nước ở hàng bánh cuốn hắt vào chậu trấu đang bốc khói thì bị Lê Văn M và Đinh Thị D khống chế rồi dùng dây trói chị N vào cột bê tông trong sân nhà của vợ chồng M, sau đó Công an xã D đến làm việc thì Đinh Thị D cởi trói cho chị N. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Bắt giữ người trái pháp luật" quy định khoản 1 Điều 157BLHS. Vì vậy, Bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đối với hành vi của các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền tự do cá nhân của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Lê Văn M và Đinh Thị D đều nhận thức được hành vi bắt giữ người trái phạm pháp luật là sai nhưng do không kiềm chế được bản thân, đã dùng dây trói chị N không chỉ xâm phạm đến quyền tự do thân thể mà còn ảnh hưởng xấu đến tinh thần của chị N. Do đó, cần được xử lý nghiêm minh để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo đều do nhất thời phạm tội, không có sự thống nhất, bàn bạc trước nên vụ án có đồng phạm giản đơn. Trong đó, Lê Văn M là người xướng xuất, kéo chị Nga vào nhà và bảo bị cáo D trói chị N nên phải chịu trách nhiệm chính. Đinh Thị D là người làm theo yêu cầu của chồng, lấy dây trói chị N nên có vai trò sau bị cáo M.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bồi thường thiệt hại, khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, anh trai của bị cáo D là liệt sỹ, anh trai của bị cáo M được tặng huân chương kháng chiến trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS. Vì vậy, được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ do đó cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo D và triết khấu thu nhập hàng tháng 10% sung vào quỹ nhà nước theo mức thu nhập bình quân của bị cáo 3.000.000đ/tháng.

[5] Về vật chứng: 01 sợi dây thừng dạng sợi nilon màu xanh dài 7,63 mét, đường kính 08 mm là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy; một chậu bằng kim loại, bên trong đó có sỉ và vỏ trấu đang cháy dở, đường kính 50cm, đáy 30cm theo trả cho các bị cáo Điều 47BLHS, Điều 106BLTTHS.

[6] Về dân sự: Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS đối với cả hai bị cáo. Áp dụng thêm Điều 65 BLHS đối với bị cáo Lê Văn M. Áp dụng thêm Điều 36 BLHS đối với bị cáo Đinh Thị D.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn M** và **Đinh Thị D** phạm tội: "Bắt giữ người trái pháp luật".

Xử phạt: **Lê Văn M 6** *(Sáu)* tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: **Đinh Thị D 6** *(Sáu)* tháng cải tạo không giam giữ, tính từ ngày UBND xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa nhận được bản án và quyết định thi hành án. Triết khấu thu nhập mỗi tháng: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng: Điều 106, Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 47 BLHS; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây thừng dạng sợi nilon màu xanh dài 7,63 mét, đường kính 08 mm; trả lại cho các bị cáo một chậu bằng kim loại đường kính 50cm, đáy 30cm (Có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 07/VC/2019 ngày 13/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn).

Về án phí: Buộc Lê Văn M và Đinh Thị D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND T. Thanh Hóa;
-VKSND T. Thanh Hóa;
-VKSND Triệu Sơn;
-Công an Triệu Sơn;
-Chi cục THA. Triệu Sơn;
-Bị cáo, bị hại;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu